SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 262/KH-THPT

Long Khánh, ngày 09 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng Kho học liệu số dùng chung năm học 2026 - 2027

Căn cứ Công văn số 7183/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 06/11/2026 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc xây dựng học liệu dùng chung;

Căn cứ Kế hoạch số 4972/KH-SGDĐT ngày 14/9/2026 của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 7069/KH-SGDĐT ngày 04/11/2026 của Sở GDĐT về hoạt động của Hội đồng giáo viên cốt cán các môn học cấp thành phố năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Công văn số 5529/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 28/9/2026 của Sở GDĐT hướng dẫn công tác kiểm tra, đánh giá năm học 2026-2027;

Trường THPT Hoàng Diệu ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Kho học liệu số dùng chung năm học 2026 - 2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ và chất lượng chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 7183/SGDĐT-GDPT&GDTX về xây dựng Kho học liệu số dùng chung cấp THPT.

- Xây dựng nguồn tài nguyên dạy học số, ngân hàng câu hỏi chuẩn hóa và đề ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2027 chất lượng cao; phục vụ hiệu quả công tác giảng dạy, ôn tập và tự học của học sinh.

- Phát huy tối đa năng lực sư phạm, trách nhiệm chuyên môn và tính sáng tạo của đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán và toàn thể giáo viên trực tiếp giảng dạy tại đơn vị.

2. Yêu cầu

- 100% tổ chuyên môn và cán bộ giáo viên được phân công thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo tính chuẩn xác về mặt khoa học, chuẩn sư phạm và quy cách kỹ thuật theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Tuân thủ nghiêm ngặt tính nguyên gốc và bản quyền: Tuyệt đối không sao chép nguyên văn các đề kiểm tra, đề thi đã phát hành; hình ảnh, video, dữ liệu số trích dẫn phải ghi rõ nguồn hợp pháp; không đưa dữ liệu nội bộ chưa kiểm chứng vào sản phẩm.

- Ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo (AI): Khuyến khích giáo viên sử dụng AI để hỗ trợ tìm kiếm tư liệu số, gợi ý ý tưởng sư phạm, thiết kế trực quan hóa bài giảng;

nhóm tác giả có trách nhiệm kiểm chứng độ tin cậy của thông tin trước khi hoàn thiện.

- Tổ chức nghiệm thu nội bộ 2 cấp chặt chẽ: Cấp Tổ chuyên môn (phản biện chéo độc lập) và Cấp Trường (Hội đồng thẩm định cấp cơ sở đánh giá, ký duyệt đóng dấu).

II. CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO THEO PHÂN CÔNG CỦA SỞ GDĐT

Theo Phụ lục I và danh sách phân công chi tiết của Hội đồng GVCC các bộ môn, Trường THPT Hoàng Diệu (Mã đơn vị: 032) chịu trách nhiệm thực hiện 03 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ 3 (NV3) - Xây dựng đề ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2027 (Khối 12): Thực hiện đối với tất cả các môn thi tốt nghiệp THPT theo Chương trình GDPT 2018 (mỗi môn 01 đề kèm ma trận, bản đặc tả, đáp án và lời giải chi tiết).

2. Nhiệm vụ 4 (NV4) - Xây dựng ngân hàng câu hỏi dùng chung cấp THPT, GDTX (Khối 11): Thực hiện đối với tất cả các môn học thuộc Khối 11 (mỗi môn 01 bộ ngân hàng câu hỏi phân bố đủ các chương/chủ đề, đủ 3 mức độ Biết - Hiểu - Vận dụng và đầy đủ các dạng thức theo quy định).

3. Nhiệm vụ 5 (NV5) - Xây dựng bài giảng điện tử (PowerPoint/Canva): Thực hiện thiết kế bài trình chiếu bài học theo đúng danh sách ấn định của Hội đồng bộ môn cốt cán cấp thành phố ở 11 môn học/hoạt động gồm: Toán (K10 & K11), Ngữ văn (K11), Tiếng Anh (K10), Lịch sử (K11), Địa lí (K11), Sinh học (K11 & K12), Hóa học (K11 & K12), Vật lí (K12), GDKT&PL (K10), Công nghệ Công nghiệp (K12) và Công nghệ Nông nghiệp (K12).

III. NỘI DUNG VÀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT TỪNG SẢN PHẨM

1. Nhiệm vụ 3: Đề ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2027 (Khối 12)

- Cấu trúc định dạng: Bám sát cấu trúc, định dạng đề thi tốt nghiệp THPT áp dụng từ năm 2025 theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Môn Toán (90 phút): Phần I gồm 12 câu nhiều lựa chọn (3,0đ); Phần II gồm 04 câu đúng - sai (4,0đ); Phần III gồm 06 câu trả lời ngắn (3,0đ).

+ Môn KHTN & Địa lí (Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí - 50 phút): Phần I gồm 18 câu nhiều lựa chọn (4,5đ); Phần II gồm 04 câu đúng - sai (4,0đ); Phần III gồm 06 câu trả lời ngắn (1,5đ).

+ Môn KHXH, Công nghệ, Tin học: Lịch sử, GDKT&PL, Công nghệ gồm 24 câu nhiều lựa chọn và 04 câu đúng - sai. Tin học gồm 24 câu nhiều lựa chọn và 06 câu đúng - sai. Ngoại ngữ gồm 40 câu nhiều lựa chọn.

+ Môn Ngữ văn (120 phút): Đề tự luận gồm Phần I Đọc hiểu (4,0 điểm - 05 câu, ngữ liệu ngoài SGK); Phần II Viết (6,0 điểm - đoạn văn nghị luận 200 chữ 2,0 điểm và bài văn nghị luận 600 chữ 4,0 điểm).

- Bộ sản phẩm giao nộp: (1) Bìa thông tin sản phẩm (theo Mẫu 03 - Phụ lục II); (2) Ma trận đề ôn thi; (3) Bản đặc tả đề; (4) Đề thi chính thức; (5) Đáp án, thang điểm và lời giải chi tiết (bắt buộc nêu rõ lý do phương án đúng/sai của câu nhiều lựa

chọn, giải thích từng ý a, b, c, d của câu đúng - sai, các bước giải chi tiết của câu trả lời ngắn).

- Định dạng kỹ thuật: Tệp Word (.docx), phông Times New Roman 12, khổ A4, công thức MathType/Equation chuẩn. Tên tệp: NV3_K12_MÃMÔN_032.docx.

2. Nhiệm vụ 4: Ngân hàng câu hỏi dùng chung cấp THPT, GDTX (Khối 11)

- Phạm vi kiến thức: Chương trình môn học Khối 11 (không gồm chuyên đề chuyên sâu), phân chia theo từng chương/chủ đề và học kỳ I - học kỳ II.

- Số lượng tối thiểu: Mỗi chủ đề tối thiểu 10 câu hỏi, phủ đều 3 mức độ nhận thức: Biết (~30%), Hiểu (~30%), Vận dụng (~40%). Đầy đủ các định dạng: Nhiều lựa chọn (NL), Đúng - Sai (ĐS), Trả lời ngắn (TLN) và Tự luận (TL).

- Hình thức trình bày: Trình bày theo từng Thẻ câu hỏi (mỗi câu 01 bảng chuẩn theo Mẫu 04 - Phụ lục II) gồm: Mã câu hỏi (032-xxx), Dạng câu hỏi, Chủ đề/bài, Mức độ nhận thức, Khối, Học kỳ, Yêu cầu cần đạt, Nội dung câu hỏi, Đáp án và Giải thích chi tiết.

- Định dạng kỹ thuật: Tệp Word (.docx). Tên tệp: NV4_K11_MÃMÔN_032.docx.

3. Nhiệm vụ 5: Xây dựng bài giảng điện tử (PowerPoint/Canva)

- Yêu cầu chuyên môn: Biên soạn bài giảng số hoàn chỉnh, hiện đại; tích hợp đa phương tiện (tư liệu trực quan, video ngắn, mô phỏng hình học không gian, đồ thị hàm số, bài tập tương tác). Đảm bảo tính sư phạm, sinh động và khả năng chia sẻ dùng chung linh hoạt.

- Phân hóa đối tượng học sinh & quy cách thực hiện:

+ Môn Toán: Biên soạn 02 bài giảng độc lập (Khối 10 và Khối 11) theo phân công của Hội đồng cốt cán bộ môn, tích hợp phần mềm mô phỏng hình học (GeoGebra/Cabri 3D) và hệ thống ví dụ, bài tập bám sát đối tượng.

+ Môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí: Mỗi bài soạn 02 slide trình chiếu độc lập (01 bản dành cho HS Khá - Giỏi; 01 bản dành cho HS Trung bình - Yếu).

+ Môn Tiếng Anh: Soạn 02 bản hoàn chỉnh (01 bản dành cho HS Giỏi/định hướng thi TN THPT; 01 bản dành cho HS Trung bình - Yếu/không thi TN THPT). Đặt tên tệp theo mã định danh của bộ môn Tiếng Anh.

+ Môn GDKT&PL: Thiết kế chuyên sâu cho đối tượng HS Khá - Giỏi.

+ Môn Hóa học, Vật lí, Sinh học, Công nghệ: Soạn thảo bài giảng hoàn chỉnh theo bài học được chỉ định của cụm.

+ Môn Tin học: Thực hiện theo Công văn chuyên môn môn Tin học - Khối 10. Soạn 02 bài trình chiếu độc lập: (1) Nhóm học sinh Khá, giỏi (tập trung phát triển tư duy thuật toán, phân tích, tối ưu, gỡ lỗi nâng cao); (2) Nhóm học sinh Trung bình trở xuống (củng cố quy trình kiểm thử từng bước, phát hiện lỗi cú pháp và lỗi ngữ nghĩa cơ bản).

- Định dạng & đường link: Lưu tệp PowerPoint (.pptx); nếu dung lượng lớn hoặc thiết kế trên Canva/nền tảng mở, phải đính kèm đường liên kết chia sẻ công khai (Public view access).

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ TẠI TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU

1. Danh mục phân công Nhiệm vụ 3 (Đề ôn thi tốt nghiệp THPT - Khối 12) và Nhiệm vụ 4 (Ngân hàng câu hỏi Khối 11)

Mỗi tổ chuyên môn thành lập nhóm công tác gồm Giáo viên biên soạn chính và Giáo viên phản biện độc lập, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổ trưởng chuyên môn:

STT	Tổ chuyên môn	Mã môn	Sản phẩm được phân công	Thời hạn nộp	Tên tệp nộp
1	Toán	TOAN	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (12 NL, 4 ĐS, 6 TLN) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Toán 11 (các chủ đề K11)	05/12/2026	NV3_K12_TOAN_032.docx NV4_K11_TOAN_032.docx
2	Ngữ văn	VAN	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (Đọc hiểu + Viết) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Văn 11 (ngữ liệu & câu hỏi)	05/12/2026	NV3_K12_VAN_032.docx NV4_K11_VAN_032.docx
3	Tiếng Anh	ANH	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (40 câu NL) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Tiếng Anh 11	05/12/2026	NV3_K12_ANH_032.docx NV4_K11_ANH_032.docx
4	Vật lí	LY	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (18 NL, 4 ĐS, 6 TLN) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Vật lí 11	05/12/2026	NV3_K12_LY_032.docx NV4_K11_LY_032.docx
5	Hóa học	HOA	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (18 NL, 4 ĐS, 6 TLN) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Hóa học 11	05/12/2026	NV3_K12_HOA_032.docx NV4_K11_HOA_032.docx
6	Sinh học	SINH	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (18 NL, 4 ĐS, 6 TLN)	05/12/2026	NV3_K12_SINH_032.docx

STT	Tổ chuyên môn	Mã môn	Sản phẩm được phân công	Thời hạn nộp	Tên tệp nộp
			• NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Sinh học 11		NV4_K11_SINH_032.docx
7	Lịch sử	SU	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (24 NL, 4 ĐS) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Lịch sử 11	05/12/2026	NV3_K12_SU_032.docx NV4_K11_SU_032.docx
8	Địa lí	DIA	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (18 NL, 4 ĐS, 6 TLN) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Địa lí 11	05/12/2026	NV3_K12_DIA_032.docx NV4_K11_DIA_032.docx
9	GDKT&PL	KTPL	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (24 NL, 4 ĐS) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi GDKT&PL 11	05/12/2026	NV3_K12_KTPL_032.docx NV4_K11_KTPL_032.docx
10	Tin học	TIN	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT (24 NL, 6 ĐS) • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Tin học 11	05/12/2026	NV3_K12_TIN_032.docx NV4_K11_TIN_032.docx
11	Công nghệ	CNCN/ CNNN	• NV3: 01 Đề ôn thi TN THPT môn Công nghệ • NV4: 01 Ngân hàng câu hỏi Công nghệ 11	05/12/2026	NV3_K12_CNCN_032.docx NV4_K11_CNCN_032.docx

2. Danh mục phân công chi tiết Nhiệm vụ 5 (Xây dựng bài giảng điện tử - NV5) [Cập nhật đầy đủ môn Toán và các bộ môn]

Căn cứ các văn bản và tệp phân công từ Hội đồng giáo viên cốt cán tất cả các bộ môn, Trường THPT Hoàng Diệu chịu trách nhiệm hoàn thành các bài giảng điện tử trình chiếu sau:

STT	Bộ môn	Khối	Tên bài học / Chuyên đề được giao	Yêu cầu / Quy định phân hóa	Bộ phận/cá nhân thực hiện	Tên tệp quy định
1	Toán	11	Bài 22. Hai đường thẳng vuông góc (Chương VII - KNTT)	Slide bài giảng số tích hợp mô phỏng hình học không gian 3D	Tổ Toán	NV5_K11_TOAN_Bai22_032.pptx
2	Toán	10	Bài 3. Bất phương trình bậc nhất hai ẩn (Chương II - KNTT)	Slide bài giảng số tích hợp biểu diễn miền nghiệm trực quan	Tổ Toán	NV5_K10_TOAN_Bai3_032.pptx
3	Ngữ văn	11	Bài 2. Văn bản 2: Tràng giang (Huy Cận)	Soạn 02 slide trình chiếu: • 01 slide cho HS Khá, giỏi • 01 slide cho HS Trung bình, yếu	Tổ Ngữ văn	NV5_K11_VAN_Bai2_032_Gioi.pptx NV5_K11_VAN_Bai2_032_TB.pptx
4	Tiếng Anh	10	Unit 5, Lesson 7: Culture/CLIL (Global Success)	Soạn 02 bản hoàn chỉnh: • 01 bản Giỏi / định hướng thi TN • 01 bản TB-yếu / không thi TN	Tổ Tiếng Anh	THPT_75000769_L10_U05_Lesson7_Gioi.pptx THPT_75000769_L10_U05_Lesson7_TB_Yeu.pptx
5	Lịch sử	11	Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	Soạn 02 slide trình chiếu: • 01 slide cho HS Khá, giỏi	Nhóm Lịch sử	NV5_K11_SU_Bai2_032_Gioi.pptx NV5_K11

STT	Bộ môn	Khối	Tên bài học / Chuyên đề được giao	Yêu cầu / Quy định phân hóa	Bộ phận/cá nhân thực hiện	Tên tệp quy định
				• 01 slide cho HS Trung bình, yếu		_SU_Bai2_032_TB.pptx
6	Địa lí	11	Bài 1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nhóm nước	Soạn 02 slide trình chiếu: • 01 slide cho HS Khá, giỏi • 01 slide cho HS Trung bình, yếu	Nhóm Địa lí	NV5_K11_DIA_Bai1_032_Gioi.pptx NV5_K11_DIA_Bai1_032_TB.pptx
7	Sinh học	11	Bài 19. Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	Bài giảng số hoàn chỉnh theo SGK Kết nối tri thức	Nhóm Sinh học	NV5_K11_SINH_Bai19_032.pptx
8	Sinh học	12	Bài 19. Các bằng chứng tiến hóa	Bài giảng số hoàn chỉnh theo định dạng chuẩn	Nhóm Sinh học	NV5_K12_SINH_Bai19_032.pptx
9	Hóa học	11	Bài 2. Cân bằng trong dung dịch nước (Chương 1)	Cụm 4 - Bài giảng số tích hợp thí nghiệm ảo	Tổ Hóa học	NV5_K11_HOA_Bai2_032.pptx
10	Hóa học	12	Bài 5. Saccharose và maltose (Chương 2)	Cụm 4 - Bài giảng tương tác đa phương tiện	Tổ Hóa học	NV5_K12_HOA_Bai5_032.pptx

STT	Bộ môn	Khối	Tên bài học / Chuyên đề được giao	Yêu cầu / Quy định phân hóa	Bộ phận/cá nhân thực hiện	Tên tệp quy định
11	Vật lí	12	Bài 11. Phương trình trạng thái của khí lí tưởng	Cụm 4 (Bộ sách KNTT) - Mô phỏng trực quan	Tổ Vật lí	NV5_K12_LY_Bai11_032.pptx
12	KT& PL	10	Chủ đề: Sản xuất kinh doanh và các mô hình SXKD	Cụm 4 - Dành cho đối tượng HS Khá giỏi	Nhóm KTPL	NV5_K10_KTPL_BaiSXKD_032.pptx
13	Công nghệ CN	12	Bài 24. Khái quát về vi điều khiển	PowerPoint chuẩn có mô phỏng sơ đồ	Thầy Nguyễn Văn Kha	NV5_K12_CNCN_Bai24_032.pptx
14	Công nghệ NN	12	Bài 12. Biện pháp xử lí môi trường nuôi thuỷ sản	02 file hoàn chỉnh theo quy định bộ môn	Cô Nguyễn Thị Bích Thủy	NV5_K12_CNNN_Bai12_032.pptx
15	Tin học	10	Bài 30. Kiểm thử và gỡ lỗi chương trình (Định hướng Chung)	Soạn 02 bài trình chiếu theo phân hóa: • 01 bài cho HS Khá, giỏi • 01 bài cho HS Trung bình trở xuống	Nhóm Tin học	NV5_K10_TIN_Bai30_032_Gioi.pptx NV5_K10_TIN_Bai30_032_TB.pptx

V. TIẾN ĐỘ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Toàn bộ quy trình xây dựng, phản biện, nghiệm thu và nộp sản phẩm được thực hiện nghiêm túc theo các mốc thời gian sau:

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung công việc trọng tâm	Đơn vị/Người phụ trách
GĐ 1	10/11 - 14/11/2026	• Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGV, Tổ trưởng chuyên môn. • Ban hành Quyết định phân công giáo viên biên soạn, phản biện theo danh mục đầy đủ các môn • Hướng dẫn cấu trúc, biểu mẫu Phụ lục II, quy ước đặt tên Phụ lục III.	BGH, Tổ trưởng chuyên môn
GĐ 2	15/11 - 02/12/2026	• Giáo viên/nhóm bộ môn tiến hành xây dựng bản thảo đề ôn thi, ngân hàng câu hỏi và slide bài giảng điện tử. • Tổ chức phản biện độc lập tại tổ chuyên môn, chỉnh sửa hoàn thiện.	Giáo viên biên soạn, Giáo viên phản biện
GĐ 3	03/12 - 12/12/2026	• Nghiệm thu cấp Tổ: Tổ trưởng chuyên môn rà soát tính khoa học, chuẩn xác của ma trận, đặc tả, đáp án, lời giải, slide phân hóa đối tượng. • Nộp sản phẩm vòng 1 về Hội đồng thẩm định cấp trường.	Tổ trưởng chuyên môn, Nhóm cốt cán bộ môn
GĐ 4	14/12 - 19/12/2026	• Hội đồng thẩm định cấp trường họp thẩm định chất lượng toàn bộ sản phẩm. • Thông báo kết quả, hướng dẫn nhóm tác giả chỉnh sửa, hoàn thiện dứt điểm.	Hội đồng thẩm định trường, PHT phụ trách CM
GĐ 5	21/12 - 22/12/2026	• Hoàn tất duyệt chính thức, ký biên bản nghiệm thu cấp cơ sở. • Đóng dấu hồ sơ: Lập Danh sách	Hiệu trưởng, PHT, Văn phòng

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung công việc trọng tâm	Đơn vị/Người phụ trách
		phân công (PC_032.pdf) và Biên bản nghiệm thu (BB_032.pdf).	
GĐ 6	23/12 - 24/12/2026	• Kiểm tra kỹ thuật: đối chiếu tên tệp, kiểm tra công thức MathType, mở quyền Public bài giảng trực tuyến. • Đóng gói thư mục nén 032_THPTHoangDieu.zip. • Nộp chính thức qua Hệ thống trục văn bản về Sở GDĐT (hạn chót Sở: 25/12/2026).	PHT phụ trách CM, Cán bộ QTCS/Văn thư

VI. QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH VÀ ĐÓNG GÓI NỘP BÁO CÁO

1. Quy trình thẩm định nội bộ 2 cấp

- Bước 1. Phản biện độc lập tại Tổ chuyên môn: Mỗi sản phẩm sau khi giáo viên biên soạn hoàn thành phải được 01 giáo viên cốt cán cùng bộ môn phản biện chéo độc lập. Người phản biện kiểm tra kỹ tính chính xác của dữ liệu khoa học, đáp án, thang điểm, chỉ dẫn lỗi sai của phương án nhiễu, chuẩn chính tả và công thức toán học.

- Bước 2. Đánh giá của Tổ trưởng chuyên môn: Tổ trưởng xác nhận sản phẩm đạt chuẩn ma trận, bản đặc tả và yêu cầu sư phạm trước khi ký biên bản đề xuất cấp trường nghiệm thu.

- Bước 3. Thẩm định và phê duyệt cấp trường: Hội đồng thẩm định trường do Hiệu trưởng làm Chủ tịch, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn làm Phó Chủ tịch xem xét toàn diện, lập biên bản nghiệm thu (Mẫu BB) và phê duyệt chính thức.

2. Đóng gói sản phẩm và lập hồ sơ minh chứng

- Hồ sơ minh chứng cấp cơ sở (Scan lưu file PDF):

(1) PC_032.pdf: Danh sách phân công giáo viên biên soạn, phản biện sản phẩm có chữ ký và đóng dấu của Hiệu trưởng.

(2) BB_032.pdf: Biên bản nghiệm thu, thẩm định phê duyệt sản phẩm của cơ sở giáo dục có chữ ký và đóng dấu.

- Đóng gói kỹ thuật:

+ Toàn bộ các tệp Word (.docx) của NV3, NV4 và tệp bài giảng (.pptx/.docx chứa link public) của NV5 cùng 02 tệp hồ sơ PDF được đưa vào 01 thư mục duy nhất.

+ Nén thư mục thành tệp nén duy nhất định dạng .zip hoặc .rar, đặt tên chuẩn: 032_THPTHoangDieu.zip.

+ Nộp qua Hệ thống trục văn bản với tiêu đề: 032 - THPT Hoàng Diệu - Nộp sản phẩm nhiệm vụ (3), (4), (5).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu nhà trường

- Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Sở GDĐT về tiến độ, chất lượng học thuật, độ chính xác khoa học, bản quyền và tính hợp pháp của toàn bộ sản phẩm do trường nộp; ban hành quyết định phân công và thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Trực tiếp điều hành, đôn đốc tiến độ thực hiện; chỉ đạo công tác thẩm định nội bộ; chủ trì kiểm tra định dạng kỹ thuật, quy cách tên tệp và tổng hợp gói dữ liệu báo cáo Sở GDĐT đúng hạn.

2. Tổ trưởng / Nhóm trưởng chuyên môn

- Trực tiếp giao nhiệm vụ biên soạn, phản biện cho từng giáo viên theo đúng năng lực và sở trường; thường xuyên theo dõi, nhắc nhở tiến độ.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước BGH về chất lượng chuyên môn, tính chính xác tuyệt đối của nội dung, đáp án, lời giải chi tiết và ma trận, bản đặc tả của tổ mình.

3. Giáo viên được phân công

- Giáo viên biên soạn: Nghiên cứu kỹ Chương trình GDPT 2018, quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH và Công văn 5529/SGDĐT-GDPT&GDTX; nghiêm túc xây dựng sản phẩm theo mẫu quy định tại Phụ lục II. Tự kiểm tra, soát lỗi kỹ lưỡng trước khi bàn giao.

- Giáo viên phản biện: Đọc kỹ từng câu hỏi, giải thử toàn bộ đề kiểm tra, rà soát chi tiết đáp án và lời giải; ghi nhận xét cụ thể, khách quan để người biên soạn hoàn thiện.

4. Bộ phận Quản trị công sở- Văn phòng

Hỗ trợ kỹ thuật về định dạng slide, kiểm tra đường truyền, kiểm tra liên kết chia sẻ trực tuyến (Canva/nền tảng mở đảm bảo phân quyền xem công khai); scan hồ sơ minh chứng chuẩn định dạng PDF; phối hợp với BGH thực hiện nộp sản phẩm trên hệ thống trục văn bản liên thông của Sở GDĐT.

VIII. KINH PHÍ VÀ CHẾ ĐỘ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

- Nhà trường hỗ trợ kinh phí xây dựng, thẩm định học liệu dùng chung từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định hiện hành.

- Kết quả hoàn thành nhiệm vụ xây dựng "Kho học liệu số" là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua của các tổ chuyên môn và từng cá nhân trong học kỳ I năm học 2026 - 2027; Làm căn cứ đề xuất khen thưởng cá nhân và tập thể.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng Kho học liệu số dùng chung năm học 2026 – 2027 của trường THPT Hoàng Diệu. Đề nghị các bộ phận, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc. Nếu có vướng mắc, trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Đồng Nai;
- Cấp ủy chi bộ;
- BGH nhà trường;
- Các tổ chuyên môn;
- Tổ Văn phòng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOÀNG DIỆU

Nguyễn Trường An